

Số: *1479* /KH-SGDĐT

Vĩnh Long, ngày *05* tháng *9* năm 2019

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông
giai đoạn 2019 - 2025

Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH, ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 43-KH/UBND, ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo các điều kiện tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT theo lộ trình quy định; xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, xây dựng lộ trình chuẩn bị thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Quán triệt, nâng cao nhận thức trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục, học sinh, sinh viên về chương trình GDPT ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi chung là chương trình GDPT 2018) gắn với quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tạo sự đồng thuận và nâng cao ý thức trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong nỗ lực, quyết tâm triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 đạt hiệu quả, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Yêu cầu

Thông nhất quan điểm triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu về phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các chương trình, đề án, dự án phát triển giáo dục đào tạo của địa phương; huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện chương trình GDPT 2018.

Kế hoạch triển khai chương trình GDPT 2018 phải xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thực hiện gắn với tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng

6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT; Chương trình hành động số 07-CTr/TU, ngày 26 tháng 7 năm 2016 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Quyết định số 2977/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/TU.

Việc triển khai thực hiện chương trình GDPT năm 2018 trên địa bàn được thực hiện trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp giáo dục gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ các trường mầm non, phổ thông công lập và triển khai thực hiện hiệu quả Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2017-2025.

Quá trình chuẩn bị triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 phải đảm bảo sự kết nối chặt chẽ với đẩy mạnh triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH, ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh từ năm học 2017 – 2018. Trong thực hiện phải kiên quyết, sát sao, cụ thể, tránh hình thức; có sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 trên địa bàn tỉnh gắn với đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 26/7/2016 của Tỉnh ủy Vĩnh Long về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI và Quyết định số 2977/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động 07-CTr/TU ngày 26/7/2016 của Tỉnh ủy Vĩnh Long về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI.

2. Mục tiêu cụ thể

Triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 trên địa bàn tỉnh theo đúng lộ trình quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT¹, hướng đến mục tiêu tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục; đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả

3. Nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

¹ - Năm học 2020 - 2021 đối với lớp 1;
- Năm học 2021 - 2022 đối với lớp 2 và lớp 6;
- Năm học 2022 - 2023 đối với lớp 3, lớp 7 và lớp 10;
- Năm học 2023 - 2024 đối với lớp 4, lớp 8 và lớp 11;
- Năm học 2024 - 2025 đối với lớp 5, lớp 9 và lớp 12.

Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ GDĐT về đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT²; nâng cao nhận thức, hiểu biết về giáo dục và đổi mới giáo dục thông qua hoạt động của các tổ chức đảng, đoàn thể trong toàn hệ thống chính trị.

Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt trong đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục, giáo viên, nhân viên và học sinh chương trình tổng thể; các chương trình môn học và hoạt động giáo dục của cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông. Các cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức cho toàn thể CBQL giáo dục, giáo viên nghiên cứu, thảo luận nội dung chương trình GDPT 2018, lồng ghép trong sinh hoạt tổ chuyên môn, các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Phối hợp với các cơ quan báo đài địa phương tăng cường công tác truyền thông. Khai thác tốt cổng thông tin điện tử của ngành, của đơn vị trong việc truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức, quan điểm, tin tưởng và quyết tâm thực hiện chương trình GDPT 2018 một cách nhẹ nhàng, hiệu quả.

Đăng tải đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ GDĐT về đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT trên cổng thông tin điện tử của ngành, của đơn vị. Nghiên cứu xây dựng các chuyên mục, chuyên đề về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT trên trang thông tin điện tử của ngành, của đơn vị để thông tin và tiếp nhận các ý kiến của người dân.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”. Sơ kết, tổng kết, giới thiệu, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến, cách làm hay và hiệu quả của các cá nhân và tập thể trong triển khai thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018.

3.2. Triển khai thực hiện linh hoạt, hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông hiện hành

Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH, ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017- 2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn 5131/BGDĐT-GDTrH, ngày 01 tháng 11 năm 2017). Trong đó tập trung vào các nội dung:

- Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường: Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu. Căn cứ chương trình GDPT hiện hành, lựa chọn các chủ đề, rà soát nội dung các bài học trong sách giáo khoa tương ứng với chủ đề đó để sắp xếp lại thành một số bài học tích hợp của từng môn học hoặc liên môn nhằm tạo thuận lợi

² Tiếp tục tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị Trung ương VIII Khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017 Quốc hội khóa XIV “Điều chỉnh lộ trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông”; Quyết định 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông”; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ “Về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông”; giúp đội ngũ nhận thức đúng mục tiêu đổi mới: cấu trúc, lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tự trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết và tích cực tham gia công tác bồi dưỡng theo yêu cầu; tuyên truyền quán triệt Luật Giáo dục 2019.

cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học: Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá: Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định về đánh giá học sinh tiểu học; quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập;...

- Tăng cường chỉ đạo, quản lý hoạt động dạy học, giáo dục: Sở/phòng GDĐT xem xét, góp ý kế hoạch giáo dục của nhà trường trực thuộc để thống nhất trong quản lý, chỉ đạo thực hiện chương trình GDPT hiện hành; theo dõi, giám sát quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; quản lý hoạt động dạy học, giáo dục theo các quy định hiện hành và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện đầy đủ, nghiêm túc công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục của các nhà trường theo quy định hiện hành.

3.3. Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục phổ thông

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể; sự tham gia của toàn xã hội trong việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập; đảm bảo tính kế thừa và ổn định, thuận lợi với điều kiện học tập của học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục, tham mưu UBND các cấp quy hoạch đất dành cho giáo dục, đồng thời công khai đất quy hoạch để tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng trường lớp mầm non, phổ thông.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường, lớp mầm non, phổ thông theo Chương trình hành động số 23-CTr/TU, ngày 02/01/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 khóa XII; Công văn 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ GDĐT “về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Công văn 3043/BGDĐT-NGCBLGD ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT “về việc đôn đốc thực hiện tinh giản biên chế ngành Giáo

dục” gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018.

Đẩy mạnh việc sáp nhập các trường tiểu học trên cùng một xã, thu gọn các điểm trường. Việc sáp nhập, dồn ghép trên nguyên tắc thuận lợi cho người học và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; đảm bảo học sinh được học tập trong điều kiện cơ sở vật chất tốt nhất.

Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị; hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu. Rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức chuyên môn, tổ công đoàn theo hướng tinh gọn; sáp nhập hợp lý các tổ chuyên môn có quy mô nhỏ, hoạt động chưa hiệu quả; nâng cao trách nhiệm của tổ trưởng, tổ phó trong việc tổ chức các hoạt động của tổ và bồi dưỡng chuyên môn cho tổ viên nhằm nâng cao chất lượng trong mọi hoạt động của từng đơn vị.

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ các trường mầm non, phổ thông công lập tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030”, đảm bảo chỉ tiêu sắp xếp đơn vị sự nghiệp giáo dục theo lộ trình trên nguyên tắc “tạo thuận lợi cho người dân, đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh; phù hợp với quy hoạch, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT và nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục”.

3.4. Đảm bảo đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục và nhân viên có cơ cấu hợp lý, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới. CBQL giáo dục có năng lực điều hành các hoạt động của nhà trường với quy trình chuyên nghiệp và hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới, hội nhập quốc tế. Đội ngũ CBQL giáo dục, giáo viên cốt cán là những chuyên gia về quản lý, chuyên gia môn học; có kiến thức rộng và có nền tảng để thường xuyên cập nhật tri thức khoa học công nghệ hiện đại, có năng lực bồi dưỡng cho đồng nghiệp. Cụ thể:

3.4.1. Rà soát, xác định nhu cầu và sắp xếp, bố trí đội ngũ

Căn cứ chương trình môn học và hoạt động giáo dục của cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, tổ chức tổng rà soát hiện trạng, xác định nhu cầu nhà giáo, CBQL giáo dục và nhân viên thực hiện chương trình GDPT 2018 theo lộ trình triển khai thực hiện ở từng cấp học, từng cơ sở giáo dục phổ thông ở các huyện, thị xã, thành phố.

Trên cơ sở rà soát, xây dựng kế hoạch, phương án sắp xếp, bố trí sử dụng đội ngũ hiện có theo hướng hợp lý, hiệu quả. Thực hiện việc tuyển dụng, tinh giản biên chế đúng quy định, phù hợp với đặc thù của ngành Giáo dục ở từng địa phương trong tỉnh. Trong đó chú trọng việc xây dựng kế hoạch trung hạn và dài hạn với giải pháp và lộ trình phù hợp để quy hoạch, tuyển dụng, sử dụng và bồi dưỡng đội ngũ bảo đảm có đủ năng lực và phẩm chất nghề nghiệp; khắc phục tình trạng thiếu đội ngũ hoặc bố trí, sử dụng không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo và không đúng vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp.

Đảm bảo đủ số lượng, loại hình nhà giáo, CBQL giáo dục và nhân viên để thực hiện chương trình GDPT 2018 tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh.

3.4.2. Đảm bảo chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Đẩy mạnh thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT, ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ vững vàng.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá nhà giáo, CBQL giáo dục theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp do Bộ GDĐT ban hành. Có biện pháp đào tạo, bồi dưỡng đối với những người chưa đạt chuẩn phù hợp.

Thực hiện việc bổ nhiệm, thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp đúng quy định.

3.4.3. Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng

Chọn lựa đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán của các cấp học tham gia tập huấn do Bộ GDĐT tổ chức để làm nòng cốt trong việc bồi dưỡng nhà giáo, CBQL giáo dục tại địa phương.

Tổ chức bồi dưỡng tại địa phương theo hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến, đảm bảo 100% nhà giáo và CBQL giáo dục tham gia thực hiện chương trình GDPT 2018 được bồi dưỡng đúng quy định của Bộ GDĐT. Nội dung, phương thức bồi dưỡng thực hiện theo hướng dẫn hàng năm của Bộ GDĐT.

Phối hợp, liên kết với các cơ sở đào tạo có năng lực để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, CBQL giáo dục.

Chuẩn bị chu đáo các điều kiện về tài chính, cơ sở vật chất cho công tác đào tạo, bồi dưỡng hàng năm theo lộ trình tại địa phương.

3.5. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

3.5.1. Về cơ sở vật chất

Rà soát, sắp xếp hợp lý mạng lưới các cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2025.

Tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất hiện có của các cơ sở giáo dục phổ thông công lập tại các huyện, thị xã, thành phố. Trên cơ sở kết quả rà soát:

- Điều chỉnh, bố trí, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất hiện có;
- Xác định nhu cầu xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học (ưu tiên bảo đảm 01 lớp/phòng cho cấp tiểu học từ năm 2020 đến năm 2024); phòng chức năng (bao gồm: phòng phục vụ học tập, bộ môn, khối hành chính - quản trị), bếp ăn cho học sinh bán trú, công trình vệ sinh,... đảm bảo đủ điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; đặc biệt chú trọng các vùng thuộc xã khó khăn, khu công nghiệp;
- Hàng năm, lập kế hoạch cụ thể, tổ chức thực hiện tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp học đáp ứng điều kiện tối thiểu để thực hiện lộ trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học; lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định hiện hành.

Đối với các công trình nhà vệ sinh và nước sạch trong trường học, xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh trường học trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2019-2021” đã được UBND tỉnh phê duyệt, đảm bảo đúng tiến độ theo lộ trình từng năm.

3.5.2. Sách giáo khoa và thiết bị dạy học

a) Đối với sách giáo khoa

Khi có chỉ đạo của Bộ GDĐT về sử dụng sách giáo khoa, Sở GDĐT tham mưu UBND tỉnh lựa chọn sách giáo khoa sử dụng ổn định trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Hàng năm từ năm 2020 đến năm 2024, các cơ sở giáo dục phổ thông rà soát, thống kê số lượng học sinh hiện có, đặc biệt chú trọng học sinh đầu cấp để xác định nhu cầu về sách giáo khoa và có phương án cung ứng đủ, kịp thời cho học sinh vào đầu năm học. Lập kế hoạch cung cấp sách giáo khoa cho các đối tượng ưu tiên bảo đảm đúng chế độ và kịp thời phục vụ năm học.

Rà soát sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong thư viện để có kế hoạch mua sắm bổ sung và duy trì hoạt động thường xuyên của thư viện bảo đảm phục vụ tốt việc dạy và học. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

b) Đối với thiết bị dạy học

Căn cứ vào “Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu” của từng khối lớp do Bộ GDĐT ban hành hàng năm:

- Rà soát, đối chiếu giữa danh mục do Bộ GDĐT ban hành với thiết bị dạy học hiện có tại các cơ sở giáo dục phổ thông, xác định số thiết bị dạy học phù hợp với chương trình giáo dục của từng lớp. Trên cơ sở kết quả rà soát, lập kế hoạch bổ sung thiết bị dạy học đảm bảo đáp ứng yêu cầu dạy và học.

- Phát động giáo viên, CBQL giáo dục đẩy mạnh phong trào tự làm thiết bị dạy học từ nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương, phù hợp với nội dung chương trình, sách giáo khoa GDPT để bổ sung cho kho thiết bị dạy học của các cơ sở giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

3.6. Xây dựng tài liệu và triển khai nội dung giáo dục địa phương

Sở GDĐT tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban biên soạn, Hội đồng thẩm định tài liệu giáo dục địa phương. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn thành viên và tổ chức hoạt động của Ban biên soạn, Hội đồng thẩm định tài liệu giáo dục địa phương vận dụng theo Thông tư số 14/2017/TT-BGDĐT, ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Biên soạn và thẩm định tài liệu giáo dục địa phương theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, trình Bộ GDĐT phê duyệt. Việc biên soạn, thẩm định và phê duyệt nội dung giáo dục của địa phương thực hiện theo quy định hiện hành. Kinh phí biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương thực hiện theo Thông tư số 51/2019/TT-BTC, ngày 15/8/2019 của Bộ Tài chính và các văn bản có liên quan.

Tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách và các nguồn hợp pháp khác cho việc biên soạn tài liệu giáo dục địa phương theo quy định hiện hành.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn CBQL giáo dục, giáo viên về nội dung, hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong thực hiện nội dung giáo dục địa phương; xây dựng bài học theo hướng tăng cường, phát huy chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động để thực hiện trong và ngoài lớp học.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương làm căn cứ để tổ chức điều chỉnh, cập nhật tài liệu; báo cáo tình hình thực hiện nội dung giáo dục địa phương với Bộ GDĐT.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện: Phụ lục đính kèm.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 được bố trí từ các nguồn: Ngân sách nhà nước trung ương hỗ trợ và ngân sách tỉnh; Nguồn vốn từ các Chương trình, Đề án, Dự án có liên quan đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; Huy động các nguồn lực hợp pháp khác theo yêu cầu của Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Trong đó:

- Kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm sách giáo khoa, thiết bị dạy học và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục,... lồng ghép trong kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Dự án, Kế hoạch của ngành Giáo dục³.

- Kinh phí tổ chức biên soạn nội dung giáo dục địa phương: Dự kiến 2,5 tỷ.

3. Phân công nhiệm vụ

3.1. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị kế hoạch triển khai chương trình GDPT giai đoạn 2019-2025 của ngành Giáo dục; triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch gắn với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, đảm bảo kế hoạch được thực hiện đúng tiến độ và có hiệu quả.

3.1.1. Văn phòng Sở

Tham mưu thành lập các tổ công tác giúp Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT trên địa bàn tỉnh: Tổ phụ trách công tác truyền thông; Tổ phụ trách công tác bồi dưỡng đội ngũ; Tổ phụ trách công tác tài chính – cơ sở vật chất; Tổ tham mưu biên soạn tài liệu giáo dục địa phương.

³ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới; Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025”; Đề án “Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ các trường mầm non, phổ thông công lập tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2019-2021”; Đề án “Phát triển giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030”; Dự án “Đầu tư nâng cấp bổ sung trang thiết bị để thí điểm trường học tiên tiến, hiện đại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long”;...

Phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, đặc biệt là truyền thông về chương trình GDPT 2018; tuyên truyền quán triệt trong toàn ngành về Luật Giáo dục 2019.

Theo dõi tình hình các đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo theo đúng tiến độ, hiệu quả; báo cáo kịp thời cho Ban Giám đốc. Tham mưu công tác sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 định kỳ hàng năm và cuối giai đoạn.

3.1.2. Phòng Chính trị tư tưởng

Chủ trì, phối hợp với phòng chuyên môn, nghiệp vụ chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, đảm bảo môi trường tốt nhất cho việc triển khai chương trình GDPT 2018; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh gắn với các phẩm chất theo chương trình GDPT 2018.

Phối hợp với Văn phòng Sở và phòng chuyên môn, nghiệp vụ đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, về triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018. Nghiên cứu phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long; Báo Vĩnh Long xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức nhà giáo, đồng thời vinh danh, tuyên truyền nhân rộng những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, tận tụy, hết lòng vì học sinh, có nhiều mô hình, sáng kiến hay trong thực hiện đổi mới giáo dục, trong triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018.

3.1.3. Các phòng chuyên môn

Tăng cường chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học, đặc biệt tư vấn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; trong đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông theo cấp học phụ trách thường xuyên tổ chức cho toàn thể CBQL, GV nghiên cứu, thảo luận sâu nội dung chương trình tổng thể; các chương trình môn học và hoạt động giáo dục. Tham mưu tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn về triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018.

Phối hợp với phòng Tổ chức Cán bộ và Phòng Kế hoạch Tài chính thực hiện các giải pháp đảm bảo các điều kiện về đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục và điều kiện về cơ sở vật chất triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018.

Phối hợp Tổ tham mưu biên soạn tài liệu giáo dục địa phương xây dựng kế hoạch biên soạn tài liệu giáo dục địa phương, xác định nội dung, các bước tiến hành, lộ trình và kinh phí thực hiện. Tổ chức Hội thảo tập huấn, hướng dẫn CBQL giáo dục, giáo viên về nội dung, hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

Phối hợp với Thanh tra Sở tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục phổ thông về việc thực hiện công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục; việc triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 đảm bảo đảm bảo theo lộ trình và có hiệu quả.

3.1.4. Phòng Tổ chức cán bộ

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ các trường mầm non, phổ thông công lập tỉnh

Vĩnh Long giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030” đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1132/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 5 năm 2019.

Tổng rà soát hiện trạng, xác định nhu cầu nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên thực hiện chương trình GDPT theo lộ trình triển khai thực hiện ở từng cấp học, từng cơ sở giáo dục phổ thông ở các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện việc điều chuyển, tuyển dụng, bổ sung.

Tham mưu lãnh đạo Sở xây dựng kế hoạch bồi dưỡng của địa phương phù hợp với kế hoạch của Bộ GDĐT, cử giáo viên và CBQL cốt cán tham gia bồi dưỡng, đồng thời triển khai bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, CBQL cơ sở GDPT đại trà theo đúng tiến độ.

3.1.5. Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục

Phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ tuyên truyền, hướng dẫn các phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc quản lý của Sở trong việc triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá trường học đạt chuẩn kiểm định chất lượng và chuẩn quốc gia theo các Thông tư quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

3.1.6. Phòng Kế hoạch Tài chính

Xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm cho việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa GDPT trình UBND tỉnh phê duyệt.

Tổ chức rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở kết quả rà soát, kết hợp với Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu từng khối lớp do Bộ GDĐT ban hành hàng năm để phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng Kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo lộ trình thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học; lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định hiện hành.

Rà soát, đánh giá thực trạng, xây dựng đề án xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu lãnh đạo Sở trong công tác phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư dự toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm sách giáo khoa, thiết bị dạy học và đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục.

Phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác xã hội hóa bằng các hình thức vận động tài trợ, liên doanh, liên kết, cho thuê, kêu gọi đầu tư.

3.1.7. Thanh tra Sở

Tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức, kiểm tra, đôn đốc các phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc quản lý của Sở trong việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT tại địa phương, đơn vị. Tổng hợp, báo cáo kết quả đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Giám đốc Sở, Thanh tra Sở đối với các đơn vị trong triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018.

3.2. Các phòng Giáo dục và Đào tạo

Tham mưu, đề xuất với UBND huyện, thị xã, thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 của huyện phù hợp với kế hoạch của tỉnh, của ngành.

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông về giáo dục và đào tạo, trong đó lồng ghép nội dung truyền thông, quán triệt về triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018; lưu ý chỉ đạo các trường tiểu học, THCS tổ chức cho toàn thể CBQL giáo dục, GV thường xuyên nghiên cứu, thảo luận nội dung chương trình GDPT 2018, lồng ghép trong sinh hoạt tổ chuyên môn.

Tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ các trường mầm non, phổ thông công lập tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030” ở địa phương; tổ chức triển khai thực hiện.

Xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm cho việc thực hiện chương trình GDPT 2018 trình UBND huyện phê duyệt trước tháng 7 hàng năm. Kế hoạch gửi về Sở GDĐT qua Phòng Kế hoạch Tài chính.

Triển khai thực hiện kế hoạch tổng thể và từng năm của Sở GDĐT về thực hiện “Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025” phù hợp với lộ trình áp dụng chương trình GDPT 2018.

Kiểm tra, giám sát, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT tại các cơ sở giáo dục ở địa phương theo phân cấp quản lý.

3.3. Các cơ sở giáo dục và đơn vị trực thuộc

Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình, sách giáo khoa GDPT của trường phù hợp với kế hoạch của Sở và của huyện; chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch của nhà trường.

Thực hiện truyền thông về chương trình, sách giáo khoa GDPT; tổ chức cho CBQL, GV của trường nghiên cứu, thảo luận nội dung chương trình GDPT 2018.

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030.

Sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lý, nâng cao hiệu quả sử dụng. Đề xuất tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện chương trình GDPT 2018.

Chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; phát hiện những thuận lợi, khó khăn và kịp thời đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn; Tích cực tự làm thiết bị dạy học và xây dựng học liệu điện tử của môn học, hoạt động giáo dục trong thực hiện chương trình GDPT 2018.

Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn, kế hoạch cá nhân; dự báo những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những giải pháp giải quyết khó khăn khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; kiểm tra công việc của các thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn để kịp thời đề xuất với nhà trường các biện pháp xử lý; tổng hợp ý kiến và báo cáo lãnh đạo nhà trường trong quá trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, đánh giá việc thực hiện của tổ/nhóm chuyên môn, báo cáo kịp thời về cơ quan quản lý trực tiếp theo phân cấp quản lý.

3.4. Trường Cao đẳng Sư phạm Vĩnh Long

Nghiên cứu xây dựng các chương trình đào tạo mới, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tích cực thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp nâng cao năng lực hoạt động của trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên.

4. Chế độ thông tin, báo cáo; lưu trữ hồ sơ

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện những nhiệm vụ được giao trong triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 giao lồng ghép vào báo cáo tháng; báo cáo học kỳ; báo cáo năm học.

Phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện những nhiệm vụ được giao trong triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 lồng ghép vào báo cáo sơ kết học kỳ I; báo cáo tổng kết năm học.

Báo cáo gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng Sở) theo thời gian quy định của từng loại hình báo cáo. Đồng thời thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.


Hệ thống và lưu trữ đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, địa phương, đơn vị; các kế hoạch, báo cáo và các loại hồ sơ khác có liên quan đến công tác triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 để phục vụ công tác kiểm tra của các cấp quản lý về triển khai thực hiện đổi mới giáo dục nói chung và thực hiện chương trình GDPT 2018.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 của ngành Giáo dục giai đoạn 2019 – 2025. Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng Sở) để xem xét, trao đổi thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT;
 - Tỉnh ủy;
 - HĐND tỉnh;
 - UBND tỉnh;
 - Ban Giám đốc Sở;
 - Các phòng GDĐT huyện, thị, thành;
 - Các phòng CM, NV thuộc Sở;
 - Các đơn vị trực thuộc;
 - Lưu: VT.
- (để báo cáo);

GIÁM ĐỐC


Nguyễn Thị Quyên Thanh

Phụ lục: LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH, SÁCH GIÁO KHOA GIÁO DỤC PHỔ THÔNG
(Kèm theo Kế hoạch số: 1439 /KH-SGDDT ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Sở GDĐT Vĩnh Long)

TT	Nội dung	Đơn vị		Thời gian thực hiện																							
		Chủ trì	Phối hợp	2019				2020				2021				2022				2023				2024			
				Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4				
1	Tham mưu thành lập tổ công tác Kiện toàn tổ công tác (nếu có)	Văn phòng Sở	Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở			x	x																				
2	Xây dựng Kế hoạch thực hiện	- Phòng GDĐT - Các đơn vị trực thuộc				x	x																				
	Rà soát điều chỉnh, bổ sung kế hoạch																										
3	Chuẩn bị đội ngũ GV, CBQL																										
3.1	Rà soát hiện trạng, xác định nhu cầu GV, CBQL	- Phòng TCCB - Phòng GDĐT - Các cơ sở giáo dục	- Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở - Sở Nội vụ; - Phòng Nội vụ			x	x																				
	Điều chỉnh, bổ sung																										
3.2	Tham mưu thực hiện việc sắp xếp, bố trí GV và CBQL giáo dục hàng năm																										
	Lớp 1	- Phòng TCCB	- Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở																								
	Lớp 2 và 6	- Phòng TCCB	- Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở																								
	Lớp 3, 7 và 10	- Phòng GDĐT	- Sở Nội vụ; - Phòng Nội vụ																								
	Lớp 4, 8 và 11																										
4	Bồi dưỡng GV và CBQL giáo dục																										
4.1	Tham mưu xây dựng Kế hoạch	- Phòng TCCB - Phòng GDĐT - Các cơ sở giáo dục																									
	Rà soát điều chỉnh, bổ sung kế hoạch																										
4.2	Tham mưu thực hiện công tác bồi dưỡng																										



TT		Nội dung	Đơn vị		Thời gian thực hiện																							
					2019				2020				2021				2022				2023				2024			
					Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4				
	Lớp 1																											
	- Tham gia tập huấn ở Bộ																											
	- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng tại địa phương	Phòng TCCB Phòng GDDT Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan																									
	Lớp 2 và 6																											
	- Tham gia tập huấn ở Bộ																											
	- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng tại địa phương	Phòng TCCB Phòng GDDT Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan																									
	Lớp 3, 7 và 10																											
	- Tham gia tập huấn ở Bộ																											
	- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng tại địa phương	Phòng TCCB Phòng GDDT Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan																									
	Lớp 4, 8 và 11																											
	- Tham gia tập huấn ở Bộ																											
	- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng tại địa phương	Phòng TCCB Phòng GDDT Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan																									
	Lớp 5, 9 và 12																											
	- Tham gia tập huấn ở Bộ																											
	- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng tại địa phương	Phòng TCCB Phòng GDDT Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan																									
5	Chuẩn bị CSVC, TBDH																											
	Tham mưu xây dựng Kế hoạch đảm bảo CSVC, TBDH triển khai CT, SGK mới	Phòng KHTC Phòng GDDT	Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở																									
5.1	Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch																											
5.2	Thực hiện đảm bảo CSVC, TBDH																											

Khi có thông nhất điều chỉnh, bổ sung

TT	Nội dung	Đơn vị		Thời gian thực hiện																							
		Chủ trì	Phối hợp	2019				2020				2021				2022				2023				2024			
				Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	Q2	Q3	Q4
	triển khai thay sách																										
	Lớp 1																										
	Lớp 2, 6																										
	Lớp 3, 7 và 10																										
	Lớp 4, 8 và 11																										
	Lớp 5, 9 và 12																										
6	Thực hiện nội dung giáo dục địa phương (GDĐP)																										
6.1	Tham mưu xây dựng nội dung GDĐP																										
	Tiêu học	Phòng chuyên môn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan																								
	Trung học																										
	Triển khai thực hiện dạy học nội dung GDĐP	Phòng chuyên môn																									
	Lớp 1																										
	Lớp 2, 6																										
	Lớp 3, 7 và 10																										
	Lớp 4, 8 và 11																										
	Lớp 5, 9 và 12																										
7	Thực hiện công tác truyền thông về GDĐT	Văn phòng Sở Phòng GDĐT Các cơ sở giáo dục																									
8	Sơ kết, tổng kết việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa																										
8.1	Sơ kết hàng năm	Sở GDĐT Phòng GDĐT																									
8.2	Tổng kết cả chu kỳ	Sở GDĐT Phòng GDĐT																									

(*): Lộ trình công tác bồi dưỡng có thể được điều chỉnh theo Kế hoạch của Bộ GDĐT.



